

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****DANH SÁCH ĐĂNG KÝ NGƯỜI HÀNH NGHỀ****TẠI CƠ SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH TTRUNG TÂM Y TẾ THÀNH PHỐ UÔNG BÍ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế thành phố Uông Bí
2. Địa chỉ: Tổ 28 Khu 8 Phường Quang Trung, TP Uông Bí, Quảng Ninh
3. Thời gian hoạt động của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh:
Sáng từ 7h - 12h, chiều từ 13h30 - 16h30, thường trực 24/24h
4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên người hành nghề KBCB*	Số chứng chỉ hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh (ghi cụ thể thời gian làm việc)	Vị trí chuyên môn (ghi cụ thể chức danh, vị trí chuyên môn được phân công đảm nhiệm)
1	Nguyễn Trung Hoan	0003243/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
2	Đoàn Tuấn Anh	0003776/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ
3	Phạm Thanh Hiền	0003258/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa (CK1)
4	Triệu Thị Thu Phương	0003268/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
5	Nguyễn Phi Hùng	0003263/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
6	Nguyễn Thị Mùi	0003241/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
7	Trần Thị Kiều Giang	0003266/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT
8	Phùng Thùy Nga	0005777/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
9	Nguyễn Thị Giang	031237/BYT-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ YHCT; định hướng chuyên khoa Nội
10	Nguyễn Thị Thảo	032463/BYT-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
11	Ngô Tiến Luân	0007458/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
12	Nguyễn Anh Tuấn	0004503/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
13	Phạm Thành Nam	003221/QN-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa (CKI)

14	Đinh Văn Đồng	0006662/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
15	Hà Thị Diễm	000087/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
16	Trần Thị Anh	0006696/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa
17	Đặng Thị Bích Ngọc	0003107/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ đa khoa (CKI)
18	Nguyễn Thị Hoài	0003253/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
19	Nguyễn Thị Song Yên	0003248/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH
20	Vũ Mai Trang	0003247/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
21	Nguyễn Văn Thông	0006509 /QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Y sỹ đa khoa
22	Nguyễn Thị Thái Hà	0006612/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH
23	Cao Thị Hòa	0005753/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
24	Vũ Thị Thanh An	0003269/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH
25	Phạm Thị Hồng	0003259/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
26	Nguyễn Ngọc Linh	0003271/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
27	Nguyễn Thùy Anh	0003913/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
28	Phạm Thị Hoài	0003863/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
29	Nguyễn Thị Hải Yến	0003255/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh ĐH
30	Nguyễn Thị Ngát	0003876/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH
31	Vũ Thị Hằng Yến	0003252/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh CĐ
32	Lê Thị Thu Hoài	0003244/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh CĐ
33	Nguyễn Thị Hồng	0003254/QNI-	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh CĐ

	Thăm	CCHN		
34	Trần Ngọc Nam	0005872/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
35	Phạm Thị Hương	0005948/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
36	Vũ Thị Huyền	0011213/BYT-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH
37	Nguyễn Thị Toàn	0005923/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
38	Nguyễn Thị Hồng	0007142/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng ĐH
39	Trần Quý Quyền	0007015/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CN Kỹ thuật hình ảnh Y học
40	Vũ Minh Tuấn	0003267/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Điện quang TH
41	Phạm Thị Thanh Vân	0003261/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ
42	Nguyễn Thị Kim	0003904/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân xét nghiệm Y học
43	Nguyễn Phương Thúy	0003265/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	KTV Xét nghiệm
44	Bùi Thị Thu Hà	0003270/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CN Xét nghiệm
45	Đào Hương Giang	0007505/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CN Xét nghiệm
46	Vũ Thị Hương	0505/QNI-CCHND	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học
47	Đinh Thị Tuyết Nhung	1085/CCHN-D-SYT-QNI	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ ĐH
48	Nguyễn Huy Phương	1554/CCHN-D-SYT-QNI	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Dược sỹ đại học
49	Cao Thu Huyền	0008423/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CĐ điều dưỡng
50	Đinh Hương Giang	0007927/QNI-CCHN	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	CĐ điều dưỡng

5. Danh sách đăng ký người làm việc (bao gồm những người làm việc tại cơ sở nhưng không thuộc diện phải cấp chứng chỉ hành nghề khám bệnh, chữa bệnh)

STT	Họ và tên	Văn bằng chuyên môn	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Vị trí làm việc (ghi cụ thể chức danh, vị trí làm việc được phân công cụ thể)
1	Vũ Hải Bình	Bác sĩ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Giám đốc
2	Trương Thị Hoa	CN Kế toán	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kế toán trưởng- Phòng TCHC-KHTH
3	Đoàn Thùy Dương	Kế toán đại học	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Phòng TCHC-KHTH
4	Lê Thị Ngọc	Kế toán Đại học	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Kế toán- Phòng TCHC-KHTH
5	Trần Thị Hiền	Điều dưỡng TH	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Văn thư- HC- Phòng TCHC-KHTH
6	Nguyễn Hương Giang	CN quản trị nhân lực	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Tổ chức HC- Phòng TCHC-KHTH
7	Đỗ Thế Lượng	CĐ dược	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Tổ chức HC- Phòng TCHC-KHTH
8	Nguyễn Ngọc Trung	NN Công nghệ TT	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Tổ chức HC- Phòng TCHC-KHTH
9	Phạm Thọ Nhuận	Bác sĩ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng khoa KSBT và HIV/AIDS
10	Vũ Thị Lan	Bác sĩ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Khoa KSBT và HIV/AIDS
11	Đồng Hữu Thuận	Bác sĩ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên-Khoa KSBT và HIV/AIDS
12	Đinh Văn Đạt	Y sĩ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên - Cơ sở Điều trị Methadone
13	Nguyễn Hữu Bình	CN kế toán- Điều dưỡng TH	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Trưởng Phòng Dân số
14	Trần Khánh Ly	Y sĩ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	Nhân viên Phòng Dân số
15	Dương Văn Hòa	Lái xe	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	NV Tổ chức HC- Phòng TCHC-KHTH
16	Vũ Thị Hoa Mơ	Hộ lý	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	NV Phòng Khám ĐKTT
17	Hoàng Thị Lan	Hộ lý	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến thứ 6	NV Khoa CSSKSS
18	Vũ Văn Ngoãn	Bảo vệ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến CN	BV Trung tâm Y tế
19	Đoàn Văn Hà	Bảo vệ	7h - 16h30 Từ thứ 2 đến CN	BV Trung tâm Y tế

Uông Bí, ngày 05 tháng 01 năm 2023

NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHUYÊN MÔN KỸ THUẬT CỦA CƠ
SỞ KHÁM BỆNH, CHỮA BỆNH

